



# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

### POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

(Two Copies)

IV # \_\_\_\_\_

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171 : ☐ Yes, ☐ No

EXIT VISA: ☐ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Phi Cui  
Last Middle First

Current Address 63 Dã Viên P. 9 Q 8 HCM CITY

Date of Birth 1935 Place of Birth SAIGON

Previous Occupation (before 1975) Widow of Second Lt. LA HUÂN  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6/1975 To 4/1/1979

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name

\_\_\_\_\_  
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

|       |       |
|-------|-------|
| _____ | _____ |
| _____ | _____ |
| _____ | _____ |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn Thị Huệ  
 (Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|------------------------------------------|---------------|---------------------|
| La Anh Dũng                              | 23/3/1965     | Son                 |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |
|                                          |               |                     |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

DEC 09 1983

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

## LIST OF WIDOWS OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONERS WHO DIES WHILE BEING

## DETAINED IN THE CAMPS IN VIETNAM

| *****      |                                                                                                      |               |            |                  |                  |        |      |       |                                                                        |                                    |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|------------|------------------|------------------|--------|------|-------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| No.        | NAME & ADDRESS IN VIETNAM:                                                                           | DATE OF BIRTH | OCCUPATION | DATE OF ARRESTED | DATE OF DECEASED | IV NO. | VEWL | I-171 | SPONSOR'S NAME & ADDRESS                                               | REMARK                             |
| 36/WP-0078 | HO THI HAI<br>60/17 Nguyen Trai, P.3<br>Q.5, HCMinh City<br>Vietnam<br>DECEASED'S NAME:              | 1/1/46        |            |                  |                  |        |      |       | MACK A. LEBOUX<br>Church of Christ<br>P.O.Box 36<br>Jennings, LA 70546 | :Needs:<br>IV x<br>LOI x<br>Comple |
|            | NGUYEN VAN NGHIA                                                                                     | 3/4/40        | Lt. Col.   | 6/15/75          | 1/10/77          |        |      |       |                                                                        |                                    |
| 37/WP-0080 | CAO THI LUOT<br>483/23 Le Van Sy, P.22<br>Q.3, HCMinh City, VN<br>DECEASED'S NAME:                   | 3/2/29        |            |                  |                  |        |      |       |                                                                        | :Needs:<br>IV x<br>LOI x<br>Comple |
|            | CAO DUC LOI                                                                                          | 11/30/32      | Lieutenant | 6/28/75          | 3/28/76          |        |      |       |                                                                        |                                    |
| 38/WP-0082 | NGUYEN THI TUI<br>63 Da Tuong, P.9, Q.8<br>HCMinh City, Vietnam<br>DECEASED'S NAME:                  | 1935          |            |                  |                  |        |      |       |                                                                        | :Needs:<br>IV x<br>LOI x<br>Comple |
|            | LA HUAY                                                                                              | 1939          | Lieutenant | 1/4/79           |                  |        |      |       |                                                                        |                                    |
| 39/WP-0084 | DUONG THI TRIEN<br>c/o 41 Thanh Son, P.<br>Thanh Binh, Q.1, Da-<br>Nang, Vietnam<br>DECEASED'S NAME: | 1933          |            |                  |                  |        |      |       |                                                                        | :Needs:<br>IV x<br>LOI x<br>Comple |
|            | NGUYEN QUANG NGHI                                                                                    | 1932          | Lieutenant | 4/5/75           | 12/14/82         |        |      |       |                                                                        |                                    |
| N/A        | N/A<br>DECEASED'S NAME:                                                                              | N/A           | N/A        | N/A              | N/A              | N/A    | N/A  | N/A   | N/A                                                                    | :Needs:<br>IV<br>LOI<br>Comple     |

Ghi chú:

- Học tập cải tạo từ 6/75 - 1/4/1979
- Chết trong trại học tập 1/4/1979
- Có giấy khai tử
- Căn giấy tổ - hộ tịch, ~~Đời~~ ~~bổ~~ - tử 11/7/88
- Khai sinh Nguyễn Thị Tú

Dung

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN: THỦ-ĐỨC

XÃ: AN-KHÁNH

TRÍCH-LỤC  
CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Số hiện: 15



Tên, họ người chồng LA - HUAY

nghề - nghiệp Chaudronnier en fer

sinh ngày ----- tháng ----- năm Né en 1929

tại Chợ - Lớn

cư - sở tại Chợ - Lớn

tạm-trú tại -----

Tên, họ cha chồng La - Nguon (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Tăng - thị - Guong (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ NGUYỄN - THỊ - TUY

nghề - nghiệp Ménaçère

sinh ngày ----- tháng ----- năm Né en 1935

tại Chợ - Lớn

cư - sở tại An-khánh-Xã

tạm-trú tại -----

Tên, họ cha vợ Nguyễn - văn - Cửa (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn - thị - Thân (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới 16 Janvier 1962

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế -----

ngày ----- tháng ----- năm -----

tại -----

Trích y bản chính

Ankhánh, ngày 30 tháng 5 năm 1962.

Q. Viên chức Hộ tịch.  
N.V. LINH - T

Chứng thực chữ ký tên  
của Ông Hộ-tịch bên tây.  
Ankhánh, ngày 30/5/62.  
ĐẠI-DIỆN-XÃ

*(Signature)*

*(Signature)*

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Tòa Hành Chánh Quận Tám

HỘ - TỊCH

X.6

Khu

Số hiệu: 552

## TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm



|                             |                                                                     |
|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| Tên, họ đứa nhỏ . . . . .   | LA - ANH - DŨNG                                                     |
| Phái . . . . .              | nam                                                                 |
| Ngày sanh . . . . .         | mười chín, tháng ba, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, hồi 3 giờ |
| Nơi sanh . . . . .          | 47 đường Phong Phú                                                  |
| Tên, họ người Cha . . . . . | LA - HUẤY                                                           |
| Tuổi . . . . .              | ba mươi sáu                                                         |
| Nghề-nghiệp . . . . .       | buôn bán                                                            |
| Nơi cư-ngụ . . . . .        | 312 đường Dã Tượng                                                  |
| Tên, họ người mẹ . . . . .  | NGUYỄN - THỊ - TỤI                                                  |
| Tuổi . . . . .              | ba mươi                                                             |
| Nghề-nghiệp . . . . .       | nội trợ                                                             |
| Nơi cư-ngụ . . . . .        | 312 đường Dã Tượng                                                  |
| Vợ chánh hay thứ . . . . .  | Vợ chánh                                                            |

Làm tại Saigon, ngày 22 tháng 3 năm 1975

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

Saigon, ngày 25 tháng 3 năm 1975

QUẬN TRƯỞNG QUẬN TÁM

NGUYỄN-NGOC-CHƯƠNG

Thư-Sự Phòng Hành-Chánh và Quân-Vụ

MIỄN CƯỚC PHÍ  
ĐỂ NẠP HỒ SƠ HÀNH-CHÁNH



VIỆT NAM ĐÔNG HÒA  
THẺ CÁN-QUỐC

08178109



Họ và tên: NGUYỄN VĂN THỤ

Ngày sinh: 05-05-1923

Chức vụ:

Ngân hàng Đông Dương

Ngân hàng Đông Dương

Số chủ 3, địa chỉ: 200 đường Chợ Lớn

Quân nhân theo cách 5B  
trên đây này là:

Quân 1/1 47

Hạng 40

Chức vụ:

Số 26-05-1959

TỔNG QUẢN LÝ CÁN-SÁT CÔNG

TL. Trưởng Ty Cảnh Sát Quận 8,

Phó Trưởng Ty,

KHUV-NOOC-DA

CÂN SÓ LẠI VỚI BẢN CHÍNH  
KHI THẦU DUNG

Hạng 20 ngày 22-7-1926.

Tên này của H.D.C.M. thưởng H.D.



Nguyễn Văn Chiến



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 021.95.0153

Họ tên LA ANH DŨNG

Sinh ngày 23-03-1965

Nguyên quán Quận 8

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 63 Dã Tượng

Quận 8, TP. Hồ Chí Minh.





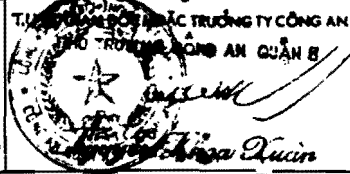
Dân tộc: Hinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thẳng 1cm c, 2cm  
trên trước mép phải.

Năm 05 tháng 08 năm 1980

T.Ư. QUÂN ĐỘI ĐẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN  
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 8



NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CÔNG AN QUẬN 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*gia đình em*

Quận 8, Ngày 17 tháng 3 năm 1979

Tiếp theo công văn của trại cải tạo 62A - TD-63 TL Vĩnh  
Phú ngày 4 tháng 1 năm 1979, về việc can phạm La - Huây  
sinh 1939 sinh quán Bến Tre, trú quán ở Ấp Tương phường 12  
Quận 8.

Đang học tập cải tạo tại trại 62A - TD 63 - TL vừa qua  
đã bị bệnh xuất huyết não đã chết lúc 5 giờ ngày 4 tháng 1  
năm 1979 tại bệnh viện Âm Thượng, Sông Lô tỉnh Vĩnh Phú.

Thi hài chôn cất tại Hạ Hòa, xã Nửa Thượng, Huyện Sông  
Lô, Tỉnh Vĩnh Phú.

*ông là người*

Vậy chúng tôi báo cho thân nhân và gia đình để biết.

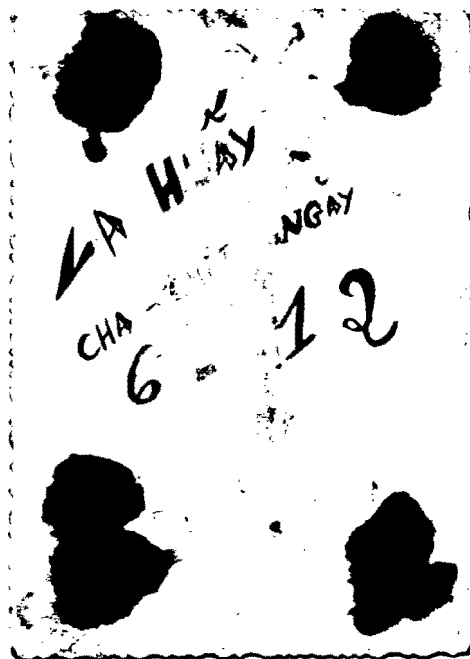
P. TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 8



*Ông Nguyễn Văn...*

*Phân ban*  
*Đã được*  
*chức*  
*kinh*





HO CHI MINH City, *September 1<sup>st</sup> 1988.*

To the Director, The Orderly Departure Program Office  
1-7 South Sathorn Road - Bangkok 10120.

- Thailand -

Subject: Application for resettlement in the US in favor  
of former serviceman of the ~~SPAIN~~

Reference: US Department of state document date April 28th  
1981 regarding legal immigration from VN to the US.

Dear sir,

I, the undersigned *NGUYEN THI TUI*  
born in *Saigon, South VN* currently residing at *No 63*  
*Da Tuong St, P.2* . . . . . District *8<sup>th</sup>* . . .  
Ho Chi Minh City Vietnam.

Have the honour to enclose a questionnaire of duly  
filled out with the request that necessary guidance help  
assistance and protection from your kind office may please  
be given to my family and myself in such away that we could  
proceed at the soonest to the US with the hope to build up  
a new life of our own taking into account of the fact that  
despite my tremendous effort to maintain our standard of  
life even at the lowest one, we never reach to have both  
the even meet.

*Dear* with my deepest thanks in anticipation. I beg to remain  
remain/Sir.

~~Very~~ Very Respectfully yours,

Enclosures:

- Questionnaire for ODP.

*Tui*

E- EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

F- SERVICE WITH GVN OR RVNAR BY YOU OR YOUR SPOUSE:

- 1- name of person serving . *LA-HUAY* . . . . .
- 2- date . . . . . from *1955* . . . . . to *30-4-1975*
- 3- Last rank *Police Second-Lieutenant* Military number . . . . .
- 4- ministry/Office/military unit: *Head-Quarter of National Police* . . . . .
- 5- name of supervisor/CO *Nguyễn Khắc Bình / Huỳnh Thới Tây* *Special Section* . . . . .
- 6- US training courses in vietnam . . . . .
- 7- US Awards or certificates . . . . .  
name of award . . . . . Date received . . . . .
- G- TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

H- RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE:

- 1- name of person in re-education . *LA-HUAY* . . . . .
- 2- time in re-education . . . . . from *6/1975* . . . . . to *04/1/1979*
- 3- still in re-education . . . . . Yes . . . . . No . . . . .

I AM ~~REMARKS~~ *LA-HUAY was dead on 04-01-1979*  
We hope to receive a good and soonest result. *in Vĩnh Phú re-education camp*

signature

date *September 1st 1988*

*tru*

1 PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE:

1)- Letter informing *La-Huay's* dead in re-education camp . . . . .

2)- Marriage certificate . . . . .

3)- Birth certificate of *La-anh-Dũng* . . . . .

4)- 02 copies of Vietnamese ID cards . . . . .

5)- 02 photos (4x6) . . . . .

QUESTIONNAIRE FOR MR. DOMINICK, 11-19-68

- II.- LIST FULL NAME, DATE AND PLACE OF BIRTH OF IMMEDIATE FAMILY AND NATURAL  
MOTHER

## NOTES

LA-ANH-DUNG<sup>2</sup>

- Address

- Father: NGUYEN THI TH

3. Source: LA - #112-101

1. Former spouse: LA - HUNY (deceased)

5. Children:

- 1)  $\log_{10} 10 = 1$

- 2) 6-18-86

- 2) La thiên vãng, 1000

- 31 La He... 11/53

- 4) 6 tháng đầu năm 1955

- Thánh Long 1950

- La Xuân Hoang 27/1/58

- 1) La thi' xua' 1960

- 1) La anal. de Lang (1987)

6. Siblings: 1902  
1905

- 8 1965

- 1) Theo. van Til

- 1049

- 2) Thơ văn Sóng 10

- van sang

- 5) Thos. the 'Car.' 10

1. The first part of the paper is a review of the literature on the topic of the paper.

- Phạm Văn Sang 10

- 2) The 5th part

- 100) The Prids lamp

- 1) This is a

- 1401 Van Ngoc

- 0.

III.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

a) Closest relatives in the US:  
of myself

of my spouse

*None-*

b) Relatives in other foreign countries:  
of myself

of my spouse

*None-*

IV.- OVERSEA TRAINING PAID BY US GOVERNMENT

*None-*

V.- US AWARDS AND DECORATIONS

*None-*

VI.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW?  
The application:

VII.- COMMENT

REMARKS

Signature:

*Am*

Date: *1st* September 1988

VIII.- PLEASE LIST NAME ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE



QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP I.V. No \_\_\_\_\_

Date: September 1988

A. - BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name: Nguyễn Thị Tú
2. Other name: \_\_\_\_\_
3. Date/Place of birth: 1935 at Saigon, South Vietnam
4. Residence address: \_\_\_\_\_
5. Mailing address: 63 Da Nang St - P. 9 district 8 H.C. - CH. MINH City -
6. Current occupation: \_\_\_\_\_

B. - RELATIVES TO ACCOMPANY ME

| Nos : | Name               | DOB :            | POB           | Sex :    | M/S :    | Address | Relation ship |
|-------|--------------------|------------------|---------------|----------|----------|---------|---------------|
| 1- 2  | <u>La ANH DUNG</u> | <u>23-3-1965</u> | <u>Saigon</u> | <u>M</u> | <u>5</u> |         | <u>Son</u>    |
| 3     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 4     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 5     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 6     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 7     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 8     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 9     |                    |                  |               |          |          |         |               |
| 10    |                    |                  |               |          |          |         |               |

C. - RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1) Closest relatives in the US:

| Name | Relationship | Address |
|------|--------------|---------|
|      |              |         |
|      |              |         |

2) Closest relatives in other foreign countries:

| Name | Relationship | Address |
|------|--------------|---------|
|      |              |         |
|      |              |         |

D. - COMPLETE FAMILY LISTING - Living/Dead

- |                                       | Address                          |
|---------------------------------------|----------------------------------|
| 1. Father: <u>Thôn vãn An 2 (L)</u>   |                                  |
| 2. Mother: <u>Nguyễn Thị Thôn (L)</u> | <u>81 Da Nang Dist. 8</u>        |
| 3. Spouse: <u>LA - HUY 4</u>          | <u>H.C. - CH. MINH City.</u>     |
| 4. Former Spouse: (if any)            | <u>dead in re-education camp</u> |
| 5. Children:                          |                                  |
| 1) <u>La Thị Nhân 1956</u>            |                                  |
| 2) <u>La Thiên Vàng 1953</u>          |                                  |
| 3) <u>La Thiên Nhân 1955</u>          |                                  |
| 4) <u>La Thanh Long 1958</u>          |                                  |
| 5) <u>La Xuân Hải 1960</u>            |                                  |
| 6) <u>La Thị Xuân Lang 1962</u>       |                                  |
| 7) <u>La Anh Dũng 1965</u>            |                                  |

- 1) Thôn Văn Tấn 1933  
 2) Thôn Văn Sang 1936  
 6. Siblings: 3) Thôn Thị Lân 1939  
 4) Thôn Văn Sang 1942  
 5) Thôn Thị Bình Trâm 1944  
 6) Thôn Văn Ngạc 1946

E. - EMPLOYMENT BY US CIV. AGENCIES OR OTHER US ORGANISATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person employed:
2. Date: from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_
3. Title of last position held:
4. Agency/Company/Office:
5. Name of last supervisor:
6. Reason for leaving:
7. Training for job in VN:

F. - SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person serving: La Huân
2. Date: from 1955 to 30/4/1975
3. Last rank: Second Lieutenant
4. Ministry/Office/Military Unit: National Police (Special Section)
5. Name of supervisor: Ngay in place Binh - Huynh Thoi Tay
6. Reason for leaving: 30/4/75 events
7. Name of American Advisor:
8. US Training Courses in VN:
9. US Awards or Certificates:

G. - TRAINING OUTSIDE VN OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of student training:
2. School and School address:
3. Date: from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_
4. Description of Course: \_\_\_\_\_

H. - REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person in reeducation:
2. Total time in reeducation:
3. Still in reeducation:

La Huân  
 dead in camp of concentration  
4/Jan/1979

I. - ANY ADDITIONAL REMARKS

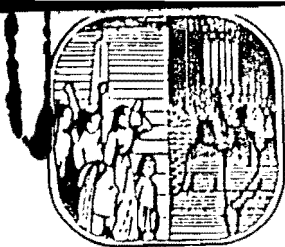
Signature: Nguyen Thi Thi

TLU

Date: September 1<sup>st</sup> 1988

J. - PLEASE ATTACH ALL DOCUMENTS REFERRED TO IN THIS QUESTIONNAIRE

- giấy báo tử của chồng là Trung La Huân
- hôn thư
- khai sinh của con
- ID cards (copy)
- photo



# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

### Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO  
HUYỀN VĂN HÈN  
HUYỀN KIM CHÌ  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
NGUYỄN XUÂN LAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
NGUYỄN VĂN GIỚI

### Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO  
President  
HUYỀN VĂN HÈN  
1st Vice President  
NGUYỄN QUỲNH GIAO  
2nd Vice President  
TRẦN KIM DUNG  
3rd Vice President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
Treasurer  
HUYỀN KIM CHÌ  
Deputy Treasurer

### Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 7 tháng 11 năm 1988

Kính gửi:

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền xử xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thử,

Bà Khúc Minh Thở  
Chủ Tịch

### \*\* HỒ SƠ TÊN:

NGUYỄN THỊ THÙ  
LA HUAY

( ) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

### \*\* TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- (☒) Hồ sơ bảo trợ ( ) IV// , ( ) LOI , ( ) Exit visa ( ) I-171 , ( ) GIẤY RA TRAI  
(☒) Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v... Nguyễn Thị Thù)  
( ) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...  
( ) Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)  
(☒) Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

### \*\* CÁC THỦ KHÁC:

### \*\* GHI CHÚ:

Tất cả giấy tờ liên hệ với hồ sơ này, phải ghi rõ trên góc phải số WP-0082

Công Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Hồ Chí Minh, ngày 03/11/1988

Kính gửi: - Ban Chỉ Huy Công An Phường 9  
Quận 8 - TP Hồ Chí Minh.

V/v: Đơn xin điều chỉnh lại năm sinh.

Cô Trần Thị Nguyễn-Thị Cui, hiện cư ngụ tại số nhà  
68, Đường Đỗ Bường, Phường 9 - Q.8 - Hồ Chí Minh.

Ngay từ lâu đơn kính xin BCH/Công An P.9 xác  
nhận lại năm sinh của chồng tôi là La Huỳnh đã chết  
năm 1979. Nguyên trong chứng thư hôn thú của tôi và chồng  
tôi ghi năm sinh là 1929, nhưng trong giấy báo tử  
của Công An Quận 8 ghi năm sinh là 1939.

Kính xin Ban Chỉ Huy Công An Quận 8 điều  
chỉnh lại năm sinh cho đúng theo chứng thư hôn thú  
để tôi tiện việc hồ sơ sổ sách xuất cảnh.

Kính chào đoàn kết -/-

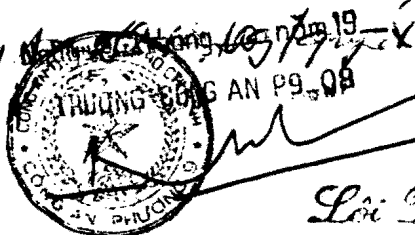
CAF 928

Xác nhận vợ tôi tên  
Thị Cui, trú tại địa  
phương.

Kính đơn,

tr

Nguyễn Thị Cui.



Lời Văn Mẫu.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HÒA-GIẢI ĐÔ-THÀNH  
SAIGON

Lục sao y bản chánh đề tại phòng Lục-Sự Tòa Hòa-Giải Saigon

Số **2218/1953/HG.**

CL/5

Ngày **07** tháng **10** năm **1953**

# GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

**LA HUAY**

Năm một ngàn chín trăm **53** ngày **7** tháng **10** hồi 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là **HUYNH KHAC DUNG** Thâm-Phấn Tòa Hòa-Giải  
Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự  
phụ-tá  
**LE VAN TU**

## ĐẢ TRÌNH DIỆN :

1.— **O.VO VAN DUOC**

2.— **O.LE VAN KHOA**

3.— **O.THOI VAN CUA**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

**LA HUAY**

sinh ngày **03/4/1929** tại **Tân Bình Bến Tre** con của

**O.LA NGUON và bà TANG THI QUONG -**

Và duyên-cớ mà **y -** không có thể xin lục-lục  
khôi-sanh được, là vì **bộ sanh năm 1929 của Tân Bình đã bị tiêu hủy**  
**chiếu theo thư đề ngày 12/6/49 của Đ.Chánh Lục sự Tòa Bontre;**

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai-sanh này  
cho đương-sự đề xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947  
của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của  
bộ hình-luật canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc  
từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :



Lục-sao y,

Saigon, ngày **26** tháng **3** năm **1962**

**Chánh**

Lục-Sự.

*[Signature]*

GIÁ TIỀN : 5\$00

CÔNG AN QUẬN 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, Ngày 17 tháng 3 năm 1979

*Gia đình em*

Tiếp theo công văn của trại cải tạo 62A - TD 63 TL Vĩnh  
Phú ngày 4 tháng 1 năm 1979, về việc can phạm La - Huân -  
sinh 1939 sinh quán Bến Tre, trú quán 63 ~~Đã~~ Tượng phường 12  
Quận 8. *1929, bôn em ở chính xác*  
1939. Thành 1929

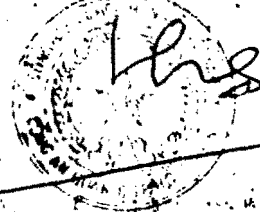
Đang học tập cải tạo tại trại 62A - TD 63 - TL vừa qua  
đã bị bệnh xuất huyết não đã chết lúc 5 giờ ngày 4 tháng 1  
năm 1979 tại bệnh viện Âm Thượng, Sông Lô tỉnh Vĩnh Phú.

Thi hài chôn cất tại Hạ Hòa, xã Nửa Thượng, Huyện Sông  
Lô, Tỉnh Vĩnh Phú.

*ông la nưon*

Vậy chúng tôi báo cho thân nhân và gia đình để biết.

P. TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 8



*Đại tá Phạm Văn...*

CÔNG AN QUẬN 8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, Ngày 17 tháng 3 năm 1979

*Gia đình cao*

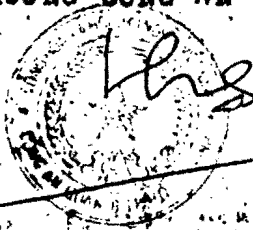
Thập theo công văn của trại cải tạo 62A - TD 63 TL Vĩnh  
Phú ngày 22 tháng 1 năm 1979, về việc can phạm La - Huân  
sinh 1939 sinh quán Bến Tre, trú quán 63 *Đã* Tượng phương 12  
Quận 8. *1929 sinh quán ở chính xác*  
*1939 thành 1929*

Đang học tập cải tạo tại trại 62A - TD 63 - TL vừa qua  
đã bị bệnh xuất huyết não đã chết lúc 5 giờ ngày 4 tháng 1  
năm 1979 tại bệnh viện Âm Thượng, Sông Lô tỉnh Vĩnh Phú.

Thi hài chôn cất tại Hạ Hòa, xã Nửa-Thượng, Huyện Sông  
Lô, Tỉnh Vĩnh Phú.

*ông la huân*  
Vậy chúng tôi báo cho thân nhân và gia đình để biết.

P. TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN 8



*Đại lý*

Sài Gòn ngày 30/9/1978

Chị Thơ thơ,

Đem giới thiệu với chị 2 trường hợp xin chị giúp đỡ:

①. Hs K cũ là quê phụ Nguyễn Thị Tú, và cũ  
cố hương quê LA HƯNG, cách ở tại Vĩnh Phú 4/1/1979  
giáo dân con có 2 mẹ con (nhưng cũng còn chút hy vọng là lo  
cho con trai học là lo cho chính mình), xin chị bảo trợ  
giúp đỡ cho gia đình quê phụ này. Nơi thật với chị và anh  
chị em bên này, có nhân tài con ở đây này mà tôi còn  
nhớ chị và anh lo cho các gia đình thuộc loại này này ở  
như tôi nhớ như giới thiệu. Xin chị giúp đỡ.

②. Hs K cũ đại úy Nguyễn Văn B. ở các quân y  
và cuối cùng ở Ryukyū Ngăn Ngăn. Tôi được biết anh này  
sau khi ra hai đại đội này lên hồ sơ qua Bangkok và Mỹ  
để lúc đó có quan ODP mới biết đến anh này ở Sài Gòn không  
lên, việc gọi hồ sơ Ng đi đây như hiện giờ đây. Vì anh là  
em ruột của bạn thân mà tôi (vì anh đã từ chối pxy) (khi  
vay tiền) nên tôi biết rõ tình cảnh gia đình và tình thân và  
gia đình này, nên mới tìm đặc biệt gọi giới thiệu cho chị -  
Xin chị chuyển giúp hồ sơ complete qua ODP - và có 1 bản  
cho tôi làm archive.

Thân,

hphue



# CONTROL

☐ Card  
☐ Doc. Request; Form  
☐ Release Order  
☒ Computer 3-11-89  
☐ Form "D"  
☐ ODP/Date  
☐ Membership; Letter

T.P. Hồ chí Minh ngày 19-5-1992

Kính gửi: Bà chủ tịch  
Khúc minh thọ

Thưa bà,

Tôi rất cảm động khi viết thư này gửi  
tên bà.

Giữa tháng tôi có nhận được thư Bà cách  
nay đã hơn 4 năm là ngày 28-10-1988 và  
ngày 7-11-1988, biết rằng ngày đó Bà  
đã nhiệt tình giúp đỡ chúng tôi những  
vì hoàn cảnh quá khó khăn nên đến ngày  
hôm nay mới có Hồ chiếu là H0 38.  
Chúng tôi vô vọng báo tin cho Bà rõ  
mong Bà giúp đỡ hy vọng Bà sẽ thông  
cảm người góa phụ cô đơn.

Và tôi có nhờ người cháu đi diện H0  
gửi thư này đến Bà.

Cuối thư mẹ con tôi cầu chúc Bà  
mạnh khỏe và lời chào trân trọng.

Mong tôi thư hồi âm từng ngày của Bà.

Tray kính

Nguyễn Thị Tươi  
*Tươi*

Đính kèm : 2 Thẻ của Bà  
Hô chiếu H038

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách do thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi qua biên giới và được giao mọi sự giúp đỡ về nhân đạo và cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU  
Passport

Số  
Nº PT 6463/922G

Họ và tên: Full name

NGUYEN THI TUI

Ngày sinh: Date of birth

1931

Nơi sinh: Place of birth

Thị trấn

Chỗ ở: Domicile

Thị trấn

Nghề nghiệp: Occupation

Chiều cao: Height

Vết tích đặc biệt khác: Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu  
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

02 # 1997

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC  
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 02 tháng 4 năm 1992

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ MIỀN NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Thụy

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU  
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

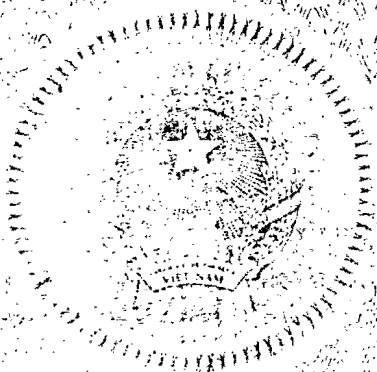
Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 6463 XC

Cấp cho: Nguyễn Thị KiềuCùng với: 1 trẻ emĐến nước: Động chúng quốc Hoa KỳĐưa của khẩu: Trần Văn NhậtTrước ngày: 02.10.1992

Hà Nội ngày 02 tháng 4 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

---\*---

Ngày 9/ Tháng 10 Năm 1988

Kính gửi : Nguyễn Thị Huệ

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà để ngày

điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

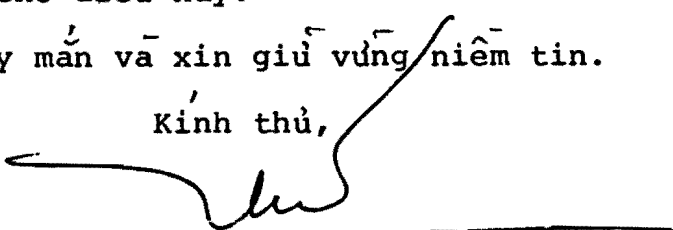
Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại tình tình đó, chúng tôi luôn luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi điều tiên điều hoá để sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dón phụng dưỡng những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên tích cực tự lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

  
Khúc Minh Thở

\*\*\* HỒ SƠ TÊN:

☐ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

\*\*\* TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171
- ☐ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- ☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa huy chương v.v...

\*\*\* CÁC THƯ KHÁC:





# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

### Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO  
HUYỀN VĂN HÉN  
HUYỀN KIM CH  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
NGUYỄN QUỲNH GIANG  
NGUYỄN XUÂN LAN  
TRẦN KIM DUNG  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
NGUYỄN VĂN GIỚI

### Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO  
President  
HUYỀN VĂN HÉN  
1st Vice President  
NGUYỄN QUỲNH GIANG  
2nd Vice President  
TRẦN KIM DUNG  
3rd Vice President  
NGUYỄN VĂN GIỚI  
Secretary General  
TRẦN THỊ PHƯƠNG  
Deputy Secretary  
NGUYỄN THỊ HẠNH  
Treasurer  
HUYỀN KIM CH  
Deputy Treasurer

### Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 7 tháng 11 năm 1983

Kính gửi:

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiên nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Đã Khúc Minh Thở  
Chủ Tịch

### \*\*\* HỒ SƠ TÊN:

NGUYỄN THỊ TUI  
LA HUAY

( ) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

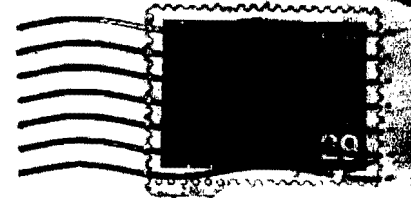
### \*\* TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- (☒) Hồ sơ bảo trợ ( ) IV# , ( ) LOI , ( ) Exit visa , ( ) I-171 , ( ) GIẤY RA TRẠI
- (☒) Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly di, khai tử v.v... Nguyễn Thị Tui)
- ( ) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ( ) Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- (☒) Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa huy chứng v.v...)

### \*\* CÁC THỦ KHÁC:

\*\*\* GHI CHÚ: Tất cả giấy tờ liên hệ với hồ sơ này, phải ghi trên góc phải số

Fa: Nguyễn Thị Tài  
63 Dã Trùng P.9. Q8  
Hồ Chí Minh City  
VN.



To: Mrs Khúc Minh Thô

P.O. Box 5435

Arlington. V.A 22205-0635

U.S.A.